

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32,33,34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thùy L, ông Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán đề ngày 08 tháng 06 năm 2022 của bà Hữu Thị Q là chủ hộ kinh doanh cửa hàng Tân Q;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 06 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Hữu Thị Q, sinh năm 1994 – Chủ hộ kinh doanh cửa hàng Tân Q

Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hữu Thị Q: Bà Trần Thùy L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

-Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978

Và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu

Chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 06 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 06 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hữu Thị Q- Chủ hộ kinh doanh cửa hàng Tân Q số tiền 1.010.005.000 đồng (Một tỷ không trăm mười triệu không trăm lẻ năm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình
- Lưu TA.

Phan Thị Mỹ Xuyên